

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 94/2020/HS-PT
Ngày 11 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Tuấn

Các thẩm phán: Ông Tạ Văn Thành
Ông Nguyễn Hà Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/TLPT-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 do có kháng nghị của VKSND tỉnh Phú Thọ đối với Bản án hình sơ thẩm số 38/2020/TLPT-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân G**, sinh ngày 10 tháng 6 năm 2003 tại S, Phú Thọ; Nơi cư trú: Xóm V, xã T, huyện S, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: nam; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Tiến S, sinh năm 1982 và bà: Phùng Thị L, sinh năm 1981; Anh chị em ruột: Bị cáo có 02 anh, em. Nhỏ nhất sinh năm 2007, bị cáo là lớn nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang được giao cho bà Phùng Thị L, sinh năm 1981, thường trú xóm V, xã T, huyện S, tỉnh Phú Thọ là mẹ đẻ của bị cáo theo Quyết định giao người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi cho người đại diện giám sát số 02, ngày 18/01/2020 của cơ quan điều tra Công an huyện T. Có mặt.

Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Giáp: Bà Phùng Thị L, sinh năm 1981. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Đức Dũng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 15 phút ngày 18/01/2020 tại phố Soi, xã Thục Luyện, huyện T, Công an huyện T bắt quả tang Nguyễn Xuân G điều khiển xe mô tô BKS: 15G1 - 435.79 có hành vi tàng trữ hàng cấm nghi là pháo nổ. Thu giữ: một thùng cát tông bên trong có 03 khối hộp bên ngoài bọc giấy màu đỏ, vàng có in nhiều chữ nước ngoài; 01 khối hộp bọc giấy màu xanh; 06 vật có dạng hình trụ bên ngoài bọc giấy màu đỏ, có dây dẫn màu xanh. Tổng trọng lượng thu được 6,1kg; tiền việt nam đồng: 250.000 đồng; 01 xe mô tô BKS: 15G1 - 435.79, màu đỏ, đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại Samsung Galaxy s10, màu đen, đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ, lắp sim số: 0399.442.718. Công an T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa Giáp về trụ sở Công an huyện T làm việc. Cùng ngày, cơ quan điều tra đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Xuân G tại xóm V, xã T, huyện S, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

Ngày 18/01/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 03 khối hộp bên ngoài bọc giấy màu đỏ, vàng có in nhiều chữ nước ngoài; 01 khối hộp bọc giấy màu xanh; 06 vật có dạng hình trụ bên ngoài bọc giấy màu đỏ, có dây dẫn màu xanh đã thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Xuân G. Tại bản kết luận giám định số 186/KLGĐ ngày 22/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“03 khối hộp có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15cm, bên ngoài được bọc lớp giấy nhiều màu sắc và có in chữ nước ngoài, ở hai góc vuông của mỗi khối hộp, mỗi góc có 01 đoạn dây dẫn màu xanh, bên trong mỗi khối hộp đều có 36 vật hình tròn trụ, các vật này được liên kết với nhau bằng băng keo và băng dính, phần dưới của mỗi vật hình trụ tròn đều có đoạn dây dẫn màu xám kết nối với các vật hình trụ bên cạnh (mẫu gửi giám định) là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt có gây tiếng nổ). Khối lượng của mẫu gửi giám định là 4 kilôgam”*.

“01 khối hộp có kích thước 12cm x 23cm x 15cm, bên ngoài được bọc giấy màu xanh và dán kín bằng băng dính màu trắng, tại một góc vuông của khối hộp có 01 đoạn dây dẫn màu xanh, bên trong khối hộp có 50 vật hình tròn trụ, vỏ bằng giấy màu nâu, các vật này được liên kết với nhau bằng băng keo và băng dính màu

trắng quần xung quanh, phần dưới của mỗi vật hình trụ tròn đều có đoạn dây dẫn màu xám kết nối với các vật hình trụ bên cạnh (mẫu gửi giám định) là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt có gây tiếng nổ). Khối lượng của mẫu gửi giám định là **1,9 kilôgam**”.

“06 vật đều có dạng hình trụ tròn, có chiều dài trung bình 6cm, đường kính 3,8cm, bên ngoài được bọc lớp giấy nhiều màu sắc, phần thân được gắn 01 đoạn dây dẫn màu xanh (mẫu gửi giám định) là pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt có gây tiếng nổ). Khối lượng của mẫu gửi giám định là **0,2 kilôgam**”.

Tổng khối lượng của mẫu gửi đến giám định là 6,1kg.

Sau giám định hoàn trả đối tượng giám định: 5kg (Năm kilogam) pháo cùng bao gói gửi đến giám định. Toàn bộ mẫu vật và bao gói được niêm phong kín trong 01 hộp cát tông, bên ngoài hộp cát tông có dán 03 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia đóng gói, niêm phong và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ.

Ngày 23/01/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T đã ra Quyết định Khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với: Nguyễn Xuân G về tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1, Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Xuân G khai nhận như sau: Do có nhu cầu sử dụng pháo nổ trong dịp tết Nguyên Đán Canh Tý năm 2020 nên Nguyễn Xuân G thông qua mạng xã hội facebook quen biết một người sử dụng số điện thoại 0962.119.671, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Qua nói chuyện biết người này có pháo nên Giáp bảo đặt mua pháo của người nam thanh niên này. Khoảng 13 giờ ngày 18/01/2020, Giáp nhận được điện thoại từ số máy 0397.989.470 đến số của Giáp 0399.442.718 hẹn đến phố Soi, xã Thục Luyện, huyện T để mua pháo. Sau đó Giáp điều khiển xe mô tô BKS: 15G1 - 435.79 đến địa điểm đã hẹn. Khi đến nơi Giáp gặp một người đứng ở đường để một thùng cát tông bên ngoài có ghi chữ AJNOMOTO để dưới đất, Giáp kiểm tra thấy bên trong là pháo và đưa cho người này số tiền 250.000 đồng, người này cầm tiền sau đó điều khiển xe mô tô kiểu Wave anpha màu xanh không rõ biển kiểm soát đi đâu Giáp không biết. Giáp khởi động xe để thùng cát tông lên bình xăng để đi về nhà thì Công an huyện T kiểm tra bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/TLPT-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, khoản 1 Điều 12, Điều 91, Điều 100 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân G phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân G 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã T, huyện S, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân G cho UBND xã T, huyện S, tỉnh Phú Thọ giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Nguyễn Xuân G có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T, huyện S, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Xuân G thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Giáp.

Bản án còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo và các vấn đề khác đúng quy định của pháp luật.

Ngày 06/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ có Quyết định kháng nghị với nội dung Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là không đúng. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Xuân G trong khung hình phạt theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa phúc thẩm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ giữ nguyên nội dung kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Khoản 2 Điều 357 Bộ luật hình sự. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ theo hướng xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân G theo khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định được xem xét, giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo đều khai nhận đã có hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị

cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định:

Vào hồi, 13 giờ 15 phút ngày 18/01/2020, tại phố Soi, xã Thục Luyện, huyện T, Nguyễn Xuân G đã có hành vi tàng trữ 6,1kg pháo nổ mục đích về để sử dụng. Nguyễn Xuân G đã bị Công an huyện T bắt quả tang, thu giữ đầy đủ vật chứng. Hành vi của bị cáo phạm vào tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự chỉ quy định 02 loại hình phạt là phạt tiền và phạt tù, không có hình phạt cải tạo không giam giữ. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 06 tháng cải tạo không giam giữ là không đúng với hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ để quyết định hình phạt đối với bị cáo trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, là người chưa thành niên, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng, ông nội bị cáo được tặng thưởng nhiều bằng khen trong kháng chiến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tuy nhiên, theo khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự thì khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 191 là khung hình phạt nhẹ nhất nên Hội đồng xét xử thấy rằng, chuyển sang một hình phạt khác nhẹ hơn với khung hình phạt tại khoản 1 Điều 91 đối với bị cáo Nguyễn Xuân G là phù hợp với đường lối xét xử và chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cảnh cáo đối với Nguyễn Xuân G cũng đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là có cứ cứ chấp nhận.

[5] Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355; Khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/TLPT-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

[2] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 54; Khoản 1 Điều 12; Điều 34; Điều 91; Điều 98 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân G phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”

Phạt cảnh cáo đối với bị cáo Nguyễn Xuân G.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Anh Tuấn